TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **46**/2023/QĐST - HNGĐ	*Bố Trạch, ngày 24 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993

Nơi cư trú: thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1988

Nơi cư trú: thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn L1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn L1 thừa nhận vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Tiến T, sinh ngày 18/9/2016, Nguyễn Ngọc Sơn Tr, sinh ngày 11/10/2018 và Nguyễn Như Ngọc D, sinh ngày 21/5/2021. Sau khi ly hôn, giao cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Như Ngọc D, giao cho anh

L1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến T và cháu Nguyễn Ngọc Sơn Tr. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch theo Biên lai thu tiền số: 31/AA/2021/0002814 ngày 03/10/2023. Chị L đã nộp đủ án phí vụ kiện và được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Quang Minh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Các đương sự;
- UBND tt Phong Nha,

(Số 16 ngày 29/7/2010)
- Lưu hồ sơ